

Phụ lục II
CHO Ý KIẾN ĐỐI VỚI KẾT QUẢ RÀ SOÁT KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC DO QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT
Tiêu chí: Quy định của VBQPPL không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi,
gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật
(Kèm theo Báo cáo số 21-BC/ĐU ngày 21/7/2025 của Đảng ủy VKSND tối cao)

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS)					
1.	Điều 49 BLTTHS	Ngoài các trường hợp đã được liệt kê tại Điều 49 BLTTHS 2015, thực tế hiện nay còn có những lý do khác buộc phải thay đổi người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, ví dụ như: ốm đau, đi công tác đột xuất... Vì vậy, quy định như Điều 49 sẽ khiến các Toà không có căn cứ để thay đổi người tiến hành tố tụng trong các trường hợp như đã đề cập	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	<p>Không nhất trí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện. - Các luật tố tụng (Điều 49 BLTTHS, Điều 52 BLTTDS, Điều 45 Luật TTHC) chỉ quy định các trường hợp bắt buộc phải từ chối hoặc bị thay đổi, đối với trường hợp bất khả kháng khác như ốm đau, bệnh tật, bị luân chuyển, điều động... mà người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được phân công không thể tiếp tục các hoạt động tố tụng thì đều có thể thay đổi trên cơ sở đánh giá tình hình thực tế của cơ quan,

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					người có thẩm quyền để bảo đảm việc giải quyết vụ việc, vụ án được nhanh chóng, kịp thời.
2.	Điều 52 BLTTHS	Đoạn 3 khoản 2 Điều 52 BLTTHS không xác định rõ thẩm quyền, trình tự và thủ tục thay đổi Kiểm sát viên tại phiên tòa như trường hợp thay đổi Kiểm sát viên trước khi mở phiên tòa nên trong thực tiễn áp dụng còn vướng mắc.	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	Bộ Quốc phòng	<p>Không nhất trí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện. - Về thẩm quyền: Đã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 41 BLTTHS, do Viện trưởng, Phó Viện trưởng quyết định. - Điều 52 BLTTHS quy định: “Trường hợp phải thay đổi Kiểm sát viên tại phiên tòa thì Hội đồng xét xử ra quyết định hoãn phiên tòa.”, việc thay đổi Kiểm sát viên được thực hiện trong thời gian hoãn phiên tòa, theo trình tự, thủ tục thông thường.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
3.	Điều 129 BLTTHS	<p>Theo quy định tại BLTTHS đã dẫn chiếu, việc phong tỏa tài khoản chỉ được thực hiện khi có lệnh/ quyết định phong tỏa được ban hành đúng thẩm quyền và đúng quy định.</p> <p>Tuy nhiên, trên thực tế các TCTD thường nhận được văn bản yêu cầu cung cấp thông tin từ cơ quan công an các cấp và cơ quan thi hành án dân sự có nội dung yêu cầu TCTD thực hiện phong tỏa tài khoản, hoặc thực hiện các biện pháp như tạm dừng giao dịch khách hàng, tạm khóa chiền giao dịch ghi nợ mà không có lệnh phong tỏa hoặc quyết định phong tỏa tài khoản theo quy định.</p>	B. Hướng dẫn áp dụng VBQPPL theo quy định tại Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025	MB Bank	<p>Không nhất trí</p> <p>- Đây là nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện.</p> <p>- Khoản 4 Điều 5 BLTTHS quy định: “Cơ quan nhà nước, tổ chức và cá nhân có trách nhiệm thực hiện yêu cầu và tạo điều kiện để cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng thực hiện nhiệm vụ.”, do đó, khi có yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng về việc phong tỏa tài khoản, các TCTD cần thực hiện yêu cầu để tạo điều kiện cho các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ.</p>
4.	Điều 252 BLTTHS	Không phù hợp với chức năng xét xử của Toà án, bởi việc Toà án tiến điều tra, thu thập chứng cứ có thể sẽ dẫn đến nhận định mang tính chủ quan không đảm bảo khách quan khi đánh giá chứng cứ. Đội ngũ cán bộ Toà án nói chung và Thẩm phán nói riêng không được đào tạo kỹ năng về điều tra, thu	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật	Bộ Quốc phòng	<p>Không nhất trí</p> <p>- Điều 252 vẫn phù hợp với Điều 15 Luật Tổ chức Tòa án (Tòa án yêu cầu cung cấp tài liệu, tiếp nhận tài liệu, chứng cứ, kiểm tra thẩm định tính xác thực của tài</p>

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		thập chứng cứ nên việc thực hiện rất khó khăn.	Ban hành VBQPPL)		<p>liệu chứng cứ...).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Việc thu thập chứng cứ có mục đích là để bảo đảm làm rõ các tình tiết trong vụ án, xác định sự thật khách quan, không phải là không bảo đảm khách quan như nhận định. - Trường hợp Tòa án đề xuất không thực hiện quyền hạn này thì có thể nghiên cứu sửa theo thủ tục thông thường.
5.	Điều 262 BLTTHS	Khoản 1 Điều 262 BLTTHS quy định các đối tượng được gửi bản án nhưng không bao gồm người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp là chưa đầy đủ. Thực tiễn cho thấy đây là nhóm chủ thể cần thiết phải được tiếp cận bản án để thực hiện quyền kháng cáo, bảo vệ hợp pháp quyền lợi người được TGPL. Sự thiếu sót này dẫn đến cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương từ chối cung cấp bản án cho Trợ giúp viên pháp lý, ảnh hưởng nghiêm	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh	<p>Không nhất trí</p> <p>Khoản 1 Điều 262 BLTTHS đã quy định rõ việc giao bản án cho người bào chữa.</p>

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		trọng đến chất lượng tham gia vụ việc.			
6.	Điều 272 BLTTHS	Việc xác định nội dung "phạm tội trong khu vực quân sự do Quân đội quản lý, bảo vệ"		Bộ Quốc phòng	Không nhất trí Khoản 2 Điều 2 Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đã giải thích về “khu quân sự”; đồng thời nội dung này cũng đã được quy định tại Thông tư 03/2023/TT-TANDTC hướng dẫn thẩm quyền xét xử của Tòa án quân sự.
7.	Khoản 2 Điều 278 BLTTHS	Quy định: “Thời hạn tạm giam để chuẩn bị xét xử không được quá thời hạn chuẩn bị xét xử quy định tại khoản 1 Điều 277”. Quy định này chưa chuẩn xác bởi lẽ Điều 277 có 3 khoản: khoản 1 quy định thời hạn từ ngày thụ lý đến ngày ra quyết định đưa vụ án ra xét xử; khoản 3 quy định thời hạn từ ngày có quyết định đưa vụ án ra xét xử đến ngày mở phiên tòa. Như vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 278 thì thời gian từ khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử đến ngày mở phiên tòa không được		Bộ Quốc phòng	Không nhất trí Khoản 3 Điều 278 đã quy định: “3. Đối với bị cáo đang bị tạm giam mà đến ngày mở phiên tòa thời hạn tạm giam đã hết, nếu xét thấy cần tiếp tục tạm giam để hoàn thành việc xét xử thì Hội đồng xét xử ra lệnh tạm giam cho đến khi kết thúc phiên tòa”.

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		tính để tạm giam bị cáo			
8.	Điều 296 BLTTHS	Trường hợp Điều tra viên không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án (ví dụ do bận đi công tác chưa về kịp hoặc đau, ốm không thể tham dự phiên tòa) có phải là trường hợp được hoãn phiên tòa hay không chưa được BLTTHS quy định nên khi xét xử vẫn còn nhiều cách hiểu khác nhau	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Không nhất trí - Đây là nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện. - Không bắt buộc phải hoãn phiên tòa khi vắng mặt Điều tra viên, trường hợp cần thiết thì Tòa án có thể căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 297 BLTTHS để hoãn phiên tòa (hoãn khi cần phải xác minh, thu thập bổ sung chứng cứ, tài liệu, đồ vật mà không thể thực hiện ngay tại phiên tòa).
9.	Điều 297 và khoản 2 Điều 299 BLTTHS	“Quyết định hoãn phiên tòa phải được thông báo ngay cho những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa...”, quyết định hoãn phiên tòa phải được thảo luận, thông qua tại phòng nghị án. Do đó hiện nay mặc dù biết phiên tòa chắc chắn sẽ hoãn (do thiếu thành phần quan trọng, ví dụ: Thẩm phán, Hội thẩm, Luật sư...) song Tòa án vẫn phải mở phiên tòa, tiến hành	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Không nhất trí - Đây là nội dung liên quan đến tổ chức thực hiện. Quy định của BLTTHS không cứng nhắc, bắt buộc là phải triệu tập tất cả người có liên quan đến chỉ để hoãn phiên họp. - Trường hợp thiếu thành phần

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		các thủ tục theo quy định. Điều này vừa gây khó khăn cho các đương sự khác, người làm chứng... trong vụ án khi vẫn phải triệu tập họ đến dự phiên tòa bị hoãn, vừa gây rườm rà, tốn kém cho Tòa án			trước khi mở phiên tòa thì có thể thay thế hoặc Hội đồng xét xử họp riêng để quyết định hoãn. - Trường hợp đang xét xử thì Hội đồng xét xử họp để quyết định hoãn.
10.	Khoản 2 Điều 299 BLTTHS	Không quy định trường hợp thảo luận về việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung HĐXX phải thảo luận và thông qua tại phòng nghị án là chưa phù hợp. Vì theo quy định tại Điều 326 BLTTHS đây là trường hợp phải được giải quyết và quyết định khi nghị án. Thực tế, trong trường hợp này HĐXX luôn thảo luận, thông qua tại phòng nghị án	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Không nhất trí Điều 299 quy định bản án và một số quyết định bắt buộc phải nghị án trước khi ra quyết định (tức là ngoài các trường hợp này thì có thể nghị án cả các vấn đề khác), còn điều 326 là các vấn đề phải giải quyết khi nghị án.
11.	Điều 326 BLTTHS	Về thẩm quyền của Hội đồng xét xử sơ thẩm trong trường hợp người đã yêu cầu khởi tố rút yêu cầu khởi tố tại phiên tòa hiện nay chưa được quy định. Tuy nhiên, khoản 2 Điều 155 BLTTHS năm 2015 quy định những vụ án khởi tố theo yêu cầu của người bị hại mà sau khi khởi tố vụ án	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Không nhất trí TAND tối cao đã có Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 về nội dung này, theo đó, trường hợp người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu tại phiên tòa thì HĐXX căn cứ vào khoản 2

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
		người bị hại rút yêu cầu thì vụ án phải được đình chỉ, trừ trường hợp có căn cứ xác định người đã yêu cầu rút yêu cầu khởi tố trái với ý muốn của họ do bị ép buộc, cưỡng bức. Và theo quy định tại Điều 299 BLTTHS năm 2015 thì Hội đồng xét xử có thẩm quyền ra quyết định đình chỉ vụ án. Vì vậy, Điều 326 BLTTHS 2015 cần bổ sung thẩm quyền này của Hội đồng xét xử			Điều 155, Điều 299 của BLTTHS 2015 sự ra quyết định đình chỉ vụ án. VKSND tối cao cho rằng nội dung này có thể được bổ sung khi sửa đổi toàn diện BLTTHS do không thuộc trường hợp cấp bách để sửa đổi, bổ sung theo trình tự, thủ tục rút gọn.
12.	Điểm c khoản 1 Điều 351 BLTTHS	Không quy định trường hợp bị cáo vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì Hội đồng xét xử có thể tiến hành xét xử không, có được ra bản án, quyết định không có lợi cho bị cáo không	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Không nhất trí Điểm b khoản 1 Điều 351 đã quy định rõ: b) Trường hợp người kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến kháng cáo, kháng nghị là bị hại, đương sự và người đại diện của họ, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc không do trở ngại khách quan thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử. Trường hợp những người này

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					vắng mặt vì lý do bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan thì Hội đồng xét xử có thể tiến hành xét xử nhưng không được ra bản án hoặc quyết định không có lợi cho bị hại, đương sự;
13.	Điều 357 BLTTHS	Không quy định về sửa biện pháp tư pháp (chỉ quy định là áp dụng hoặc không áp dụng), thực tế có những trường hợp HĐXX phúc thẩm cần sửa biện pháp tư pháp của bản án sơ thẩm thì không có căn cứ viện dẫn; ngoài ra BLTTHS không quy định thẩm quyền của Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng hay không áp dụng biện pháp cưỡng chế (như phong tỏa tài sản, kê biên tài sản...), đây là bất cập cần được nghiên cứu, sửa đổi	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	<p>Không nhất trí</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biện pháp tư pháp là biện pháp cưỡng chế nhằm mục đích hỗ trợ cho hình phạt, chỉ áp dụng khi người phạm tội khi có những điều kiện nhất định. - Điểm a khoản 1 Điều 357 đã quy định về việc Hội đồng xét xử phúc thẩm có thể sửa bản án theo hướng không áp dụng biện pháp tư pháp; điểm a khoản 2 Điều 357 đã quy định về việc Hội đồng xét xử phúc thẩm có thể sửa bản án theo hướng áp dụng biện pháp tư pháp. Do đó, nếu bản án sơ thẩm chưa áp dụng đúng biện pháp tư pháp thì có thể

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
					sửa theo hướng không áp dụng biện pháp tư pháp này và áp dụng biện pháp tư pháp khác. - Việc áp dụng biện pháp cưỡng chế đã được quy định tại Điều 347 BLTTHS.
14.	Điều 358 BLTTHS	Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án để điều tra lại, điều luật chưa quy định về việc thay đổi Điều tra viên, Kiểm sát viên là chưa phù hợp, nếu tiếp tục để Điều tra viên, Kiểm sát viên trước đó tiếp tục tiến hành giải quyết vụ án sẽ không đảm bảo tính vô tư, khách quan, nhất là nguyên nhân hủy do lỗi của giai đoạn điều tra, truy tố	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL (theo trình tự, thủ tục rút gọn ban hành VBQPPL của Luật Ban hành VBQPPL)	Bộ Quốc phòng	Khoản 3 Điều 49 đã có quy định về việc thay đổi Điều tra viên, Kiểm sát viên nếu có căn cứ họ có thể không vô tư trong khi làm nhiệm vụ. Do đó, trong trường hợp hủy án để điều tra lại thì thực tế sẽ phân công Điều tra viên, Kiểm sát viên khác thụ lý, giải quyết.
II. Thông tư liên tịch số 04/2018/TTLT-VKSNDTC-BCA-BQP ngày 19/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an và Bộ Quốc phòng (Thông tư liên tịch số 04/2018)					
1.	Điều 4, 7, 10 và các điều liên quan của	Thông tư liên tịch số 04/2018 quy định mối quan hệ phối hợp giữa Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát "cùng cấp".	C. Sửa đổi, bổ sung, thay thế, ban hành mới VBQPPL. Cụ thể: Kiến nghị liên	Tỉnh Quảng Trị	Không nhất trí Điều 5, 6 và 7 của Thông tư liên tịch số 04/2025/TTLT-BCA-

STT	Điều, khoản, điểm, tên văn bản đề xuất xử lý	Nội dung quy định được phản ánh không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật	Phương án xử lý được đề xuất	Cơ quan, tổ chức rà soát, phản ánh	Ý kiến của của các Bộ, ngành, cơ quan về nội dung rà soát, phản ánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Thông tư liên tịch số 04/2018	<p>Theo mô hình mới, Điều tra viên tại Công an cấp xã thuộc biên chế CQĐT Công an cấp tỉnh, nhưng Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra lại là VKSND cấp khu vực. Sự "vênh" về cấp hành chính này khiến quy định "cùng cấp" trở nên không rõ ràng, không khả thi.</p> <p>Thực tiễn sẽ phát sinh vướng mắc: Viện kiểm sát cấp nào (tỉnh hay khu vực) sẽ có thẩm quyền yêu cầu thay đổi Điều tra viên, phê chuẩn các lệnh, quyết định tố tụng? Sự không rõ ràng này gây ách tắc, chậm trễ trong hoạt động tố tụng</p>	<p>ngành Trung ương (Bộ Công an, VKSND tối cao, Bộ Quốc phòng) ban hành Thông tư liên tịch mới thay thế Thông tư liên tịch số 04/2018, Thông tư liên tịch mới cần có chương, điều riêng quy định rõ cơ chế phối hợp giữa Điều tra viên tại Công an cấp xã, CQĐT cấp tỉnh và Viện kiểm sát cấp khu vực.</p>		<p>VKSNDTC-TANDTC ngày 25/6/2025 quy định về phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng hình sự, quản lý thi hành tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự đã quy định một số nội dung chưa rõ ràng nêu trên.</p>